TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 01-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Kiên.

2. Ông Trần Tấn Phát.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Cẩm Loan,Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác: Chó con), sinh ngày 06/12/1988 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Công K, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1964; Có vợ là Trần Thùy L, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 27/8/2010 của Ủy ban nhân dân thị xã TN về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Minh H 24 tháng kể từ ngày 27/8/2010, chấp hành xong ngày 12/4/2013 và Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của Ủy ban nhân dân thị xã TN về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Minh H 24 tháng từ ngày 09/7/2013, chấp hành xong ngày 10/4/2015, được giảm 03 tháng kể từ ngày 10/4/2015 đến ngày 10/7/2015 theo Quyết định số 27/QĐ-TA ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh TN (đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/4/2021 chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2021 cho đến nay; *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 40 phút ngày 14/4/2021, tại số nhà 137 Đường CMT8, Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, Công an Phường Y, thành phố TN bắt quả tang Nguyễn Minh H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại chỗ ngồi của Hùng chất bột màu trắng là ma túy để trên quyển tập học sinh, 01 ống kim tiêm.

Quá trình điều tra chứng minh được: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 16 giờ ngày 14/4/2021, Nguyễn Minh H đón xe ôm đến khu vực chợ chiều Phường A, thuộc Phường B, thành phố TN, tỉnh TN gặp người tên Q (không biết họ tên, địa chỉ) mua 2.000.000 đồng ma túy loại Heroine. Sau đó, Hùng tiếp tục đón xe ôm đến nhà anh Cao Trần Phong T, sinh năm 1980, ngụ Khu phố X, Phường Y, thành phố TN chơi. Khi H đến nơi anh T kêu H vào nhà chơi, giữ nhà dùm, còn anh T lấy xe mô tô đi rước con mình. Lúc này, H đi vào trong phòng ngủ lấy bịch ma túy mới mua được, đổ lên cuốn tập học sinh để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an Phường Y kiểm tra bắt quả tang.

* Tại Kết luận giám định số 475/KL-KTHS ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 bịch nylon gửi đến giám định là chất ma túy; loại Heroine; Khối lượng 3,6158 gam

Quá trình điều tra Nguyễn Minh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản thống kê kèm theo

* Qua xác minh, bị cáo H không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

* Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKSTPTN ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân THÀNH PHỐ TN, tỉnh TN truy tố Nguyễn Minh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân THÀNH PHỐ TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 475 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, Trợ lý giám định Nguyễn Thế An; 01 ống bơm (loại dùng để tiêm thuốc).

* Bị cáo H không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Lúc 16 giờ 40 phút ngày 14/4/2021, tại số nhà 137 Đường CMT8, Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, bị cáo Nguyễn Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng 3,6158 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an Phường 1, thành phố TN kiểm tra bắt quả tang. Như vậy, bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép loại chất ma túy là Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 475 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, Trợ lý giám định Nguyễn Thế An, bên trong có chứa 3,4761 gam Heroine trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống bơm (loại dùng để tiêm thuốc) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người tên "Q", do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với anh Cao Trần Phong T không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về điều luật áp dụng, tội danh, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Về hình phạt, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Xét thấy, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 3,6158 gam. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Heroine) có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam thì có mức khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, mức đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN là nhẹ so với hành vi của bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 02 lần, mỗi lần 24 tháng nhưng bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 475 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, Trợ lý giám định Nguyễn Thế An, bên trong có chứa 3,4761 gam Heroine trả lại sau giám định; 01 ống bơm (loại dùng để tiêm thuốc).

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2021 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an THÀNH PHỐ TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự THÀNH PHỐ TN, tỉnh TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Kiên **Trần Tấn Phát** **Đặng Thị Ngọc Dung**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Kiên **Trần Tấn Phát** **Đặng Thị Ngọc Dung**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Dung